

Hoàng Mai, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 334/2020/TLST/VHNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình

1. Anh Dương Văn T - sinh năm 1982

ĐKKHKT: Tổ 15, phường V, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Tạm trú: 307 đường L, phường V, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

2. Chị Nguyễn Thị Mai T - sinh năm 1982

ĐKKHKT: Tổ 15, phường V, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Tạm trú: 307 đường L, phường V, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị Mai T đăng ký kết hôn và chung sống với nhau từ ngày 19 tháng 7 năm 2006 đến tháng 10 năm 2019 đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 11 tháng 6 năm 2020, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH DƯƠNG VĂN T VÀ CHỊ NGUYỄN THỊ MAI T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị Mai T xác nhận có 02 con chung là Dương Đức A – sinh ngày 24/10/2008 và Dương Phúc A – sinh ngày 24/10/2008. Khi ly hôn, anh T và chị T thống nhất giao con chung là Dương Phúc A – sinh ngày 24/10/2008 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Dương Đức A – sinh ngày 24/10/2008 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 7/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác, việc cấp dưỡng nuôi con anh T và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Mai T, anh Dương Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị Mai T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị Mai T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Anh Dương Văn T tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai lai số AA/2018/0005507 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- Các đ- ơng sự;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND phường V, Hoàng Mai, Hà Nội, Số 49 ngày 19/7/2006
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Thẩm phán

Trần Thị Thúy Hà